

Số: 344/BC-UBND

Điện Biên, ngày 02 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; nhiệm vụ, giải pháp năm 2023

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015; Chương trình kỳ họp HĐND năm 2022; UBND tỉnh báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng (sau đây viết tắt là PCTN) năm 2022, nhiệm vụ, giải pháp năm 2023 cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2022

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác PCTN; đồng thời đã kịp thời ban hành các văn bản¹ chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng về công tác PCTN, trong đó đã tập trung chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng nhiệm vụ của ngành và nhiệm vụ được giao thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng; nghiêm túc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn, nhất là đối với các đơn vị, bộ phận có tiếp xúc trực tiếp với người dân và doanh nghiệp; chú trọng hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các đơn vị, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các vụ việc, vụ án về tham nhũng. Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN luôn bảo đảm kịp thời, bám sát mục đích, yêu cầu, các quy định cụ thể về công tác PCTN, làm cơ sở để

¹ Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 19/01/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Văn bản 218/UBND-NC ngày 21/01/2022 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong dịp Tết Nhâm dần 2022; Văn bản số 980/UBND-NC ngày 04/4/2022 về việc triển khai thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch số 1358/KH-UBND ngày 10/5/2022 về việc thực hiện kế hoạch đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2021 trên địa bàn; Quyết định thành lập Tổ công tác, đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2021; Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch số 46/KH-TTr ngày 09/8/2021 về việc xác minh TSTN năm 2022; Văn bản số 3379/UBND-NC ngày 19/10/2022 về việc tăng cường thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

các cơ quan, đơn vị, địa phương và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tổ chức triển khai thực hiện.

Căn cứ chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Thanh tra tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đã ban hành kế hoạch thực hiện. Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã ban hành 117 văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn thực hiện pháp luật về PCTN; 29 kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực, trong đó có các cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN; Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, chú trọng tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chiến lược quốc gia PCTN và Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với hình thức phù hợp.

Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm các nội dung của Chiến lược quốc gia PCTN và Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng như: Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện pháp luật; hoàn thiện chế độ công vụ, công chức, nâng cao chất lượng thực thi công vụ; hoàn thiện cơ chế quản lý kinh tế, xây dựng môi trường kinh doanh cạnh tranh bình đẳng, công bằng, minh bạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý tham nhũng; nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của toàn xã hội trong PCTN.

Việc triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng đã góp phần ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, loại bỏ các cơ hội, điều kiện phát sinh tham nhũng, góp phần xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, củng cố lòng tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của các cơ quan Nhà nước các cấp.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Ngày 04/01/2022, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND về thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 để chỉ đạo thực hiện thống nhất, đồng bộ công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; thường xuyên chỉ đạo tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Ngày 07/01/2022, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 32/QĐ-UBND về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2021, gồm 29 văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ và 03 văn bản hết hiệu lực 1 phần; rà soát có 11 Quyết định cần được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ do không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, đến nay UBND tỉnh đã ban hành mới 06 Quyết định, còn 05 Quyết định kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ đang được các ngành tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành theo trình tự.

Sở Tư pháp đã chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện rà soát theo yêu cầu của ngành, lĩnh vực với 37 văn bản; qua rà soát, không đề xuất hình thức xử lý sau rà soát văn bản.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng

Thanh tra tỉnh là cơ quan được UBND tỉnh giao nhiệm vụ tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh; các tổ chức Thanh tra thuộc các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố là cơ quan đầu mối tham mưu cho Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác PCTN.

Hiện nay, toàn ngành Thanh tra của tỉnh có 165 công chức, gồm 22 Thanh tra viên chính, 116 Thanh tra viên và 27 Chuyên viên và lao động hợp đồng. Riêng Thanh tra tỉnh có 31 công chức, người lao động; gồm 09 Thanh tra viên chính, 16 Thanh tra viên, 03 Chuyên viên và 03 lao động hợp đồng.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương, đơn vị thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN với nhiều hình thức như: Tập huấn, tuyên truyền trực tiếp; thông qua hệ thống tủ sách pháp luật tại các xã, phường, thị trấn; lồng ghép vào các cuộc họp và đăng tải trên trang thông tin điện tử. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giảng dạy của năm học 2020 - 2021 tại các trường Trung học phổ thông, chuyên nghiệp, dạy nghề theo Chỉ thị số 10/CTTTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Nội dung giáo dục phong phú sát với thực tiễn, kiểm tra, đánh giá nhận thức của học sinh, sinh viên thông qua bài kiểm tra được tích hợp vào môn giáo dục công dân và bộ môn pháp luật, tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa cho học sinh, sinh viên, tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, qua đó giúp học sinh nâng cao nhận thức về mục đích, yêu cầu của công tác PCTN, xây dựng thái độ, ý thức đấu tranh, bài trừ tệ nạn tham nhũng.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tổ chức 35 lớp tuyên truyền pháp luật về PCTN và các buổi tuyên truyền pháp luật trong đó có nội dung về phòng chống tham nhũng cho 2.634 lượt cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; Báo Điện Biên Phủ đã có 911 tác phẩm đăng tải trên các ấn phẩm; Đài Phát thanh -

Truyền hình tỉnh đã sản xuất 610 tin bài, phần lớn các tin bài đều được biên tập, biên dịch ra tiếng Thái, tiếng Mông để phát sóng, phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện 52 chuyên mục Nhà nước và Pháp luật; thực hiện 52 chuyên mục Văn bản mới trên sóng phát thanh, truyền hình; tổ chức thực hiện 36 chuyên mục về phòng chống tham nhũng và lãng phí.

Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về PCTN đã giúp cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân hiểu biết, nắm được quy định của Đảng, nhà nước về PCTN, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, của mỗi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong việc chấp hành, đấu tranh PCTN.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Các cấp, các ngành đã triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định. Các lĩnh vực, nội dung phải công khai, minh bạch (thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; công tác tổ chức cán bộ; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn...) đã được các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai với nhiều hình thức như niêm yết tại trụ sở, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên trang thông tin điện tử của các cơ quan đơn vị...

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch đối với 15 cơ quan, tổ chức, đơn vị. Qua kiểm tra, chưa phát hiện đơn vị nào vi phạm các quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động. Thông qua việc công khai, các tổ chức, cá nhân có thể giám sát hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, từ đó kịp thời KNTC, kiến nghị, phản ánh những hành vi vi phạm theo quy định.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND tỉnh đã ban hành 06 Quyết định² để chỉ đạo thực hiện rà soát đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định về các chế độ, định mức tiêu chuẩn nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường công khai minh bạch, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành

² Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 về việc ban hành Danh mục quyết định chi tiết Luật và chấp thuận đề nghị xây dựng Quyết định của UBND tỉnh năm 2022; Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 25/03/2022 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Quyết định của UBND tỉnh bổ sung quý I năm 2022; Quyết định số 1044/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Quyết định của UBND tỉnh bổ sung quý II năm 2022, Quyết định số 1301/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Quyết định của UBND tỉnh bổ sung quý III năm 2022; Quyết định số 1764/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Quyết định của UBND tỉnh bổ sung quý IV năm 2022; Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Quyết định của UBND tỉnh bổ sung quý IV năm 2022

vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Kết quả: UBND tỉnh trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung 02 Nghị quyết, ban hành mới 06 Nghị quyết; UBND tỉnh đã ban hành 06 Quyết định quy phạm pháp luật nhằm cụ thể hóa, hoàn thiện các chính sách, chế độ, định mức, tiêu chuẩn phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý những hành vi tham nhũng, lãng phí.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện đúng quy định, có hiệu quả chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong sử dụng, thanh quyết toán chế độ kinh phí từ ngân sách Nhà nước; chỉ đạo các đơn vị sử dụng ngân sách đã quan tâm thực hiện việc rà soát quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công để sửa đổi, bổ sung theo quy định; việc xây dựng định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã kịp thời cụ thể hoá các quy định của Nhà nước, phù hợp với điều kiện của cơ quan, đơn vị gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kết quả thực hiện chế độ tự chủ đã góp phần tiết kiệm được kinh phí để thực hiện mua sắm, trang bị phương tiện phục vụ công tác và tăng thêm thu nhập, nâng cao đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức.

Trong năm 2022, các cơ quan, đơn vị đã ban hành mới 97 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tổ chức triển khai 37 cuộc thanh tra, kiểm tra có nội dung liên quan về việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện, kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những sơ hở, yếu kém; xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân có vi phạm; thu hồi về cho nhà nước những khoản chi sai định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc các quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định tại các văn bản: Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 5/9/2016 của Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; duy trì “đường dây nóng” và hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Trong kỳ báo cáo, các cấp, các ngành trong tỉnh đã duy trì việc niêm yết quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức tại trụ sở cơ quan, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân giám sát tác phong, đạo đức, thái độ ứng xử của cán

bộ, công chức, viên chức; triển khai thực hiện 02 cuộc kiểm tra tại 02 đơn vị về việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn, qua kiểm tra chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 145 cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định của pháp luật và góp phần phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Về cải cách hành chính:

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai công tác CCHC³ trên tất cả các lĩnh vực. Qua đó, các cơ quan phụ trách lĩnh vực CCHC đã chủ động xây dựng, tham mưu cho UBND tỉnh và ban hành các văn bản triển khai nhằm đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra; các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao đã ban hành các kế hoạch, các văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện, cụ thể hóa các nhiệm vụ công tác CCHC.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện việc số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; rà soát chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107,108/2020/NĐ-CP của Chính phủ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

³ Kế hoạch số 4289/KH-UBND ngày 21/12/2021 về cải cách hành chính Nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 4449/KH-UBND ngày 31/12/2021 về kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 04/01/2022 về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 14/01/2022 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Điện Biên; Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 về ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022; Công văn số 141/UBND-KSTT ngày 17/01/2022 về việc tăng cường chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác kiểm soát thủ TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 27/01/2022 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 570/KH-UBND ngày 02/3/2022 truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 625/KH-UBND ngày 07/3/2022 công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên...

trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhất là trong thời gian dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

Chỉ đạo khai thác, sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đang cung cấp 1.791 TTHC (trong đó dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 593 thủ tục); 100% dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh được tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tổng số hồ sơ các cơ quan Nhà nước tỉnh Điện Biên đã tiếp nhận, giải quyết 199.797 hồ sơ TTHC; trong đó: Tổng số hồ sơ đã được giải quyết: 197.364 hồ sơ (sớm và đúng hạn 194.826 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 98,7%; quá hạn 2.538 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 1,29%); tổng số hồ sơ đang giải quyết: 1.904 hồ sơ (trong hạn 1.883 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 98,9%; quá hạn 21 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 1,1%).

- Về ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý

UBND tỉnh quan tâm, chú trọng ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, đã tập trung chỉ đạo triển khai việc chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, bố trí kinh phí để từng bước phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số⁴. Phần mềm Quản lý Văn bản điều hành (TDOffice) có ứng dụng chữ ký số đã được liên thông văn bản 4 cấp; tỷ lệ văn bản đi giữa các cơ quan hành chính Nhà nước (trừ văn bản mật) dưới dạng điện tử đạt 100%, trong đó tổng số văn bản đi được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử đạt 98%.

Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh đã được xây dựng hoàn thiện tại địa chỉ <https://baocao.dienbien.gov.vn>. Hệ thống hiện đã cập nhật các biểu mẫu báo cáo thống nhất theo quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh đã được ban hành. Hiện nay, hệ thống đã hoàn thành chức năng kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ. Tỷ lệ kết nối chế độ báo cáo của UBND tỉnh với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ đạt 100%.

Hệ thống Hội nghị truyền hình của tỉnh đảm bảo kết nối Trung ương đến 100% xã, phường, thị trấn trong tỉnh. Triển khai thí điểm phần mềm họp không giấy tờ cho các cuộc họp của HĐND cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh (Mường Lay, Nậm Pồ, Điện Biên, Tòa Chùa, Mường Ảng).

- Về thanh toán không dùng tiền mặt

UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam.

⁴ Kế hoạch số 3480/KH-UBND ngày 18/10/2021 về phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Điện Biên năm 2022; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 về phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3402/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc thành lập Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 1581/KH-UBND ngày 31/5/2022 về việc triển khai Đề án xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 03/6/2022 về phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với Kho bạc Nhà nước, ngành ngân hàng, các tổ chức doanh nghiệp tiếp tục mở rộng việc trả lương, thu nhập qua tài khoản ngân hàng; vận động, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị tăng cường sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt thông qua tài khoản.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tích cực phối hợp với Ngân hàng Nhà nước để triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển thanh toán điện tử bán lẻ, thanh toán điện tử các dịch vụ công, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn và bảo vệ người tiêu dùng trong thanh toán không dùng tiền mặt. Chỉ đạo thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở hướng dẫn của Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức quản lý sử dụng đối tượng kê khai tài sản, thu nhập trên địa bàn đã tổ chức quán triệt và triển khai các nội dung kê khai tài sản thu nhập, xây dựng kế hoạch cụ thể hóa, trong đó xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, thời hạn triển khai công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập của các cá nhân thuộc quyền quản lý, sử dụng và giao cho tổ chức, cá nhân thực hiện công tác hướng dẫn, đôn đốc, tiếp nhận, quản lý, bàn giao các bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 cho cơ quan kiểm soát tài sản theo quy định.

Toàn tỉnh có 4.315 người phải kê khai đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 theo quy định (kê khai hằng năm: 4.084 người; kê khai bổ sung: 59 người; kê khai lần đầu: 172 người). Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức công khai các bản kê khai đạt 100% và giao nộp bản kê khai cho cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập theo quy định.

Thực hiện Văn bản số 248/TTCP - C.IV ngày 08/07/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc định hướng xác minh tài sản, thu nhập năm 2022, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch số 46/KH-TTr ngày 09/8/2021 về việc xác minh tài sản, thu nhập năm 2022, giao nhiệm vụ cho Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành xác minh tài sản, thu nhập theo quy định. Đến thời điểm hiện tại, Thanh tra tỉnh đang triển khai thực hiện xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 đối với 10 người của 03 cơ quan, đơn vị.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Trong kỳ báo cáo, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thường xuyên tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý của mình; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý tham nhũng. Qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, chưa phát hiện các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã thực hiện 75 cuộc thanh tra hành chính, 84 cuộc thanh tra chuyên ngành. Qua thanh tra phát hiện sai phạm về kinh tế với tổng số tiền 4.971,38 triệu đồng, trong đó: Kiến nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 4.366,59 triệu đồng, kiến nghị giảm trừ qua thanh quyết toán và kiến nghị khác 604,79 triệu đồng; ban hành 105 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 878,75 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm 12 tập thể, 50 cá nhân. Đã thu hồi về ngân sách nhà nước 4.078,13 triệu đồng/4.366,59 triệu đồng (đạt 93,4%); kiểm điểm rút kinh nghiệm 12/12 tổ chức, 50/50 cá nhân.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp đã tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền 43/60 vụ việc KNTC, gồm 30 vụ khiếu nại và 13 vụ tố cáo. Qua giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền chưa phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng phải chuyển cơ quan điều tra theo quy định.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi của địa phương

Cơ quan điều tra khởi tố mới 05 vụ, 13 bị can⁵; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh truy tố 04 vụ/05 bị can; Tòa án nhân dân hai cấp xét xử sơ thẩm 03 vụ, 06 bị cáo⁶, xét xử phúc thẩm 01 vụ, 02 bị cáo⁷.

⁵ Gồm: 01 vụ, 08 bị can trong vụ án “Vi phạm quy định về bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất” xảy ra tại Trung tâm Quản lý đất đai thành phố Điện Biên Phủ (Nguyễn Thị Khương - Nhân viên hợp đồng thuộc Trung tâm quản lý đất đai thành phố Điện Biên Phủ; Trần Thị Vân - Giám đốc Trung tâm quản lý đất đai thành phố Điện Biên Phủ; Phạm Trung Kiên - Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Điện Biên Phủ; Trần Xuân Mạnh - Công chức phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Điện Biên Phủ; Bùi Mạnh Cường - Công chức phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Điện Biên Phủ; Nguyễn Tuấn Anh - Phó Chủ tịch UBND thành phố Điện Biên Phủ; Nguyễn Đình Hiệp - Phó trưởng phòng TNMT thành phố Điện Biên Phủ; Bùi Thị Ánh - Chuyên viên phòng TNMT); 01 vụ, 01 bị can (Vương tiến Vĩnh - Cán bộ phòng cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Điện Biên về tội Giả mạo trong công tác theo Điều 287 BLHS 1999); 01 vụ, 01 bị can (Đặng Thị Thủy - Kế toán, thủ quỹ của Quỹ bảo trợ trẻ em, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội về hành vi “Tham ô tài sản”); 01 vụ, 01 bị can (Vi Văn Biễn - Phó Chủ tịch UBND xã Thanh Hưng về tội “Tham ô tài sản”); 01 vụ, 01 bị can (Phạm Văn Sinh, Trưởng thôn Chế biễn, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên về tội “Tham ô tài sản”).

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

Tổng số tài sản thiệt hại do hành vi tham nhũng: 15.953.626.400VNĐ⁸; đã thu hồi 2.925.484.400 VNĐ⁹; chưa thu hồi 13.028.142.000 VNĐ¹⁰.

e) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm các quy định về xem xét, xử lý người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo đúng quy của pháp luật. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cơ bản thực hiện tốt trách nhiệm của mình và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý tham nhũng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng; cung cấp thông tin và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền; gương mẫu, chấp hành nghiêm quy định về PCTN và quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai công tác PCTN trong các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước. Định kỳ tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc nhằm xây dựng môi trường sản xuất kinh doanh lành mạnh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp hoạt động. Phê duyệt danh mục thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2022 đảm bảo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp và phù hợp với tình hình phòng, chống Dịch bệnh Covid-19; công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp để doanh nghiệp biết, giám sát; công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, những khiếu, tiêu cực từ doanh nghiệp; giải quyết nhanh chóng, kịp thời các phản ánh của doanh nghiệp liên quan đến các dịch vụ do đơn vị mình cung cấp; tuyên truyền về vai trò và trách nhiệm của doanh nghiệp trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh...

⁶ Gồm: 01 vụ, 01 bị cáo (tuyên phạt Vương Tiến Vĩnh 03 năm tù về tội “Giả mạo trong công tác”); 01 vụ, 02 bị cáo (tuyên phạt Nguyễn Trọng Thanh 02 năm tù, Lò Văn Thanh 02 năm tù về tội “Tham ô tài sản”); 01 vụ, 03 bị cáo (Vụ án “Tham ô tài sản, thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” ở huyện Tòa Chùa tuyên phạt Lò Văn Thắm 05 năm tù, Mùa A Sang 02 năm tù và Sùng A Páo 01 năm 02 tháng 20 ngày tù).

⁷ Gồm: 01 vụ, 02 bị cáo (Lò Văn Thắm, Sùng A Di, Mùa A Sang ở huyện Tòa Chùa) do cấp phúc thẩm huỷ án điều tra lại, kết quả: Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm, tuyên phạt Lò Văn Thắm 04 năm tù (giảm từ 05 năm tù xuống 04 năm tù), Mùa A Sang 18 tháng tù (giảm từ 02 năm tù xuống 18 tháng tù) và Sùng A Páo 1 năm 02 tháng 20 ngày tù (Bản án hình sự sơ thẩm)

⁸ Vụ án “Vi phạm quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất” xảy ra tại Trung tâm Quản lý đất đai thành phố Điện Biên Phủ thiệt hại 14.878,5 triệu đồng; vụ án Vương Tiến Vĩnh thiệt hại 912,764 triệu đồng; vụ án Vi Văn Biền thiệt hại 123,260 triệu đồng; vụ án Đặng Thị Thủy thiệt hại 39,06 triệu đồng.

⁹ Vụ án “Vi phạm quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất” xảy ra tại Trung tâm Quản lý đất đai thành phố Điện Biên Phủ thu hồi 1.850,4 triệu đồng; vụ án Vương Tiến Vĩnh thu hồi 912,764 triệu đồng; vụ án Vi Văn Biền thu hồi 123,260 triệu đồng; vụ án Đặng Thị Thủy thu hồi 39,06 triệu đồng.

¹⁰ Vụ án “Vi phạm quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất” xảy ra tại Trung tâm Quản lý đất đai thành phố Điện Biên Phủ.

Các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp đã thực hiện tổ chức tuyên truyền pháp luật về PCTN cho các hội viên của hiệp hội doanh nghiệp, cán bộ, người lao động trong doanh nghiệp; vận động hội viên, cán bộ, người lao động trong doanh nghiệp thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; tổ chức các hình thức động viên, khuyến khích các hội viên xây dựng văn hoá kinh doanh lành mạnh; xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, người lao động trong doanh nghiệp để phòng ngừa tham nhũng.

Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng thông qua việc thực hiện cạnh tranh lành mạnh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước và người lao động trong doanh nghiệp; thực hiện chế độ thống kê theo quy định của pháp luật; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp; xây dựng và thực hiện các quy định về kiểm soát nội bộ nhằm phòng, chống tham nhũng; khuyến khích việc phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng.

Bên cạnh đó, thông qua thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh, có những điểm bất cập, sơ hở trong cơ chế, chính sách, các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp đã kịp thời kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ các văn bản pháp luật không phù hợp, làm phát sinh tham nhũng, góp phần hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước, hiệu quả công tác đấu tranh chống tham nhũng.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa UBND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; chỉ đạo các cấp, các ngành tích cực phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể cùng cấp trong thực hiện tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN đến các thành viên, hội viên và nhân dân; giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư; đôn đốc hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát cộng đồng; chỉ đạo kiểm tra, xác minh, xem xét và có văn bản trả lời theo quy định các thông tin do Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức đoàn thể cung cấp.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 125/KH-MTTQ-BTT ngày 04/3/2022 về tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng; hướng dẫn Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật về PCTN. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Nhà nước tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng trong các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh thiếu niên, đoàn viên, hội viên, cán bộ công chức; đẩy mạnh việc tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về Luật Phòng chống tham nhũng,

tạo dư luận mạnh mẽ trong xã hội, kiên quyết lên án mọi hành vi tham nhũng và tích cực tham gia chống tham nhũng, lãng phí; chủ động kiến nghị với cấp có thẩm quyền những nội dung, vấn đề mà nhân dân trong tỉnh quan tâm vào kỳ họp của UBND tỉnh hàng tháng và các kỳ họp của HĐND tỉnh; thực hiện tốt việc phối hợp tiếp công dân thường kỳ; kịp thời gửi các đơn, thư kiến nghị của nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền trả lời, giải quyết theo luật định; kiểm tra, rà soát hoạt động của các ban, các quỹ, các chương trình, dự án do Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, các đoàn thể quản lý nhằm ngăn chặn những hành vi tham nhũng. Bên cạnh đó đã triển khai thực hiện có hiệu quả công tác giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể nhân dân từ cơ sở, khu dân cư. Chú trọng phát huy vai trò trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn; vai trò của Trưởng Ban công tác Mặt trận tại khu dân cư. Các Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng đã đặt các hòm thư góp ý của nhân dân để thu thập phản ánh của người dân về những vụ việc tiêu cực. Các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh - Truyền hình đã chủ động thường xuyên đăng tải, đưa tin về công tác PCTN.

b) Kết quả, đóng góp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng

Ủy ban MTTQ các cấp đã thực hiện 133 cuộc giám sát (cấp tỉnh 03 cuộc; cấp huyện, cấp xã 130 cuộc), qua giám đã kiến nghị 264 ý kiến gửi các cấp, các ngành xem xét xử lý giải quyết; Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng đã tổ chức 170 cuộc giám sát, kiến nghị xử lý 13 vụ việc; Báo Điện Biên Phủ đã có 911 tác phẩm đăng tải trên các ấn phẩm; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đã sản xuất 610 tin bài, phần lớn các tin bài đều được biên tập, biên dịch ra tiếng Thái, tiếng Mông để phát sóng; phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện 52 chuyên mục Nhà nước và Pháp luật; thực hiện 52 chuyên mục Văn bản mới trên sóng phát thanh, truyền hình; tổ chức thực hiện 36 chuyên mục về PCTN và lãng phí.

Thông qua hoạt động giám sát, phản biện của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, Ban Thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác đã góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thu hút đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo tốt hơn quyền làm chủ của nhân dân.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm các biện pháp bảo vệ người tố cáo về hành vi tham nhũng theo Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kịp thời biểu dương, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo hành vi tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn tỉnh có phát sinh hành vi vi phạm pháp luật tham nhũng cấu thành tội phạm. Các đối tượng chủ yếu phạm các tội về tham ô tài sản, lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ; lạm dụng chức vụ, quyền hạn, giả mạo giấy tờ trong công tác để chiếm đoạt tài sản, trục lợi. Thủ đoạn hoạt động của đối tượng chủ yếu là lợi dụng kẽ hở của pháp luật trong việc quản lý Nhà nước về kinh tế hoặc thiếu sự kiểm tra, giám sát của đơn vị chủ quản để hoạt động phạm tội. Số vụ việc, vụ án tham nhũng phát hiện trong năm 2022 tăng 04 vụ so với cùng kỳ năm 2021; việc xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2021.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh có nguy cơ tiềm ẩn trong nhiều lĩnh vực. Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều trong thời gian tới cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh như: Lĩnh vực đất đai, đầu tư công, mua sắm tài sản công, công tác cán bộ, luân chuyển cán bộ, nếu thiếu cảnh giác sẽ là môi trường thuận lợi phát sinh hành vi tiêu cực, tham nhũng.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Ưu điểm

Trong năm 2022, được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, công tác PCTN trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến, đạt được nhiều kết quả; cơ bản thực hiện hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN tại địa phương. UBND tỉnh, ngành Thanh tra và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đã quan tâm, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện pháp luật về PCTN trong phạm vi thẩm quyền quy định.

Các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng được quan tâm thực hiện, nhất là việc công khai, minh bạch hoạt động của bộ máy Nhà nước, cải cách hành chính, quản lý, sử dụng tài sản công, trách nhiệm người đứng đầu, đạo đức công vụ, minh bạch tài sản thu nhập. Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL được triển khai thường xuyên và chất lượng nâng cao; qua rà soát đã kịp thời phát hiện, sửa đổi những sơ hở, bất cập, để phát sinh tham nhũng. Công tác thanh tra, kiểm tra đã được tích cực triển khai theo kế hoạch nhằm tiếp tục phát huy hiệu quả trong việc chấn chỉnh, phòng ngừa và xử lý sai phạm. Việc khởi tố, điều tra, truy tố và đưa ra xét xử các vụ án tham nhũng được kịp thời, nghiêm minh, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, góp phần giáo dục, răn đe cán bộ, công chức, viên chức, tạo hiệu quả tích cực trong công tác đấu tranh PCTN.

2. Tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN

a) Tồn tại, hạn chế

- Chương trình, kế hoạch thực hiện của một số cơ quan, địa phương, đơn vị chưa đề ra được các biện pháp cụ thể, hữu hiệu, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế ở cơ quan, đơn vị mình để phòng ngừa tham nhũng hiệu quả. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN có lúc chưa thường xuyên, thiếu chiều sâu, một số nơi còn mang tính hình thức; nội dung tuyên truyền chưa trở thành chuyên đề riêng biệt mà chủ yếu lồng ghép với các cuộc hội họp

- Việc phát hiện vụ việc tham nhũng hoặc có dấu hiệu tham nhũng qua hoạt động thanh tra, tự kiểm tra nội bộ còn hạn chế, việc phát hiện hành vi tham nhũng chủ yếu qua đơn tố cáo hoặc khi có cơ quan chức năng thực hiện điều tra mới phát hiện.

- Việc thực hiện một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng gặp khó khăn như: Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo định kỳ khó thực hiện đối với một số đơn vị chỉ có 01 vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi; việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập đã bộc lộ những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện quy trình xác minh tài sản thu nhập do chưa có hướng dẫn cụ thể.

- Việc tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng còn chưa thường xuyên.

b) Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Một số cơ quan, đơn vị, người đứng đầu chưa quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Lực lượng công chức làm công tác thanh tra, PCTN ở cấp huyện, cấp sở thường xuyên có biến động dẫn đến những công chức mới công tác trong ngành thiếu kinh nghiệm trong thực tiễn; năng lực, trách nhiệm một bộ phận cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ còn hạn chế.

- Cán bộ, công chức vẫn còn có tình trạng nể nang, né tránh trong công tác đấu tranh PCTN.

- Hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi hơn; chủ yếu người vi phạm là người có chức vụ, quyền hạn có mối quan hệ rộng, có kinh nghiệm công tác lâu năm nên tìm cách né tránh che dấu hành vi vi phạm phạm bằng nhiều hình thức, do đó gây khó khăn cho các cơ quan chức năng trong việc phát hiện.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2023

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản của Đảng, Nhà nước về PCTN; tăng cường hoạt động tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, thống nhất từ nhận thức đến hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc PCTN; tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc tổ chức thực hiện, củng cố đội ngũ cán bộ, công

chức cấp cơ sở liên chính, có chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; kiểm tra giám sát, ngăn ngừa việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi.

2. Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp PCTN theo Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực tại Phiên họp thứ 21, 22 của Ban Chỉ đạo; Luật Phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch PCTN năm 2023... Chú trọng tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác. Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm soát tài sản thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Nâng cao tinh thần trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, lãng phí gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm và đạo đức công vụ, đề cao vai trò người đứng đầu, kiên quyết ngăn chặn tình trạng buông lỏng quản lý.

4. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ; tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; kịp thời phát hiện, xử lý kịp thời nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng. Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp trên địa bàn.

5. Chỉ đạo ngành Thanh tra tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch công tác thanh tra năm 2023, nhất là tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra đối với các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, thông tin phản ánh về các hành vi tham nhũng

5. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, minh bạch ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, lập dự toán; chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện; rà soát, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đầu tư xây dựng, đất đai, chi tiêu ngân sách, tài sản công, tài nguyên thiên nhiên.

6. Phát huy vai trò của toàn xã hội trong công tác PCTN, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; động viên, khuyến khích các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh PCTN, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

7. Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực; chú trọng nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác PCTN; nhất là đội ngũ cán bộ kiểm tra, thanh tra trực tiếp làm công tác phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng.

8. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị để phục vụ tốt công tác nắm tình hình và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác PCTN, lãng phí.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác PCTN năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, NC 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô